

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀ HÒA  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 128/2021/QĐST-HNGĐ

*Hạ Hòa, ngày 07 tháng 7 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 188/2021/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1982, địa chỉ: Khu 3, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1985, địa chỉ: Khu 3, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị K, sinh năm 1943, địa chỉ: Khu 3, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị Hồng N.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị Hồng N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng anh Q, chị N có 02 con chung. Chị N trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Thị H, sinh ngày 19/10/2003 và Nguyễn Mạnh T,

sinh ngày 04/11/2005. Anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu T là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)/tháng, kể từ tháng 6 năm 2021 cho đến khi cháu T thành niên. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng. Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức:

Anh Nguyễn Văn Q, chị Nguyễn Thị Hồng N và bà Trần Thị K thỏa thuận:

Anh Nguyễn Văn Q và bà Trần Thị K được sở hữu ngôi nhà cấp 4 làm trên thửa đất số 91, tờ bản đồ số 05, của hộ bà Trần Thị K ở khu 3, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Chị Nguyễn Thị Hồng N, được quyền sử dụng thửa đất số 232, thuộc tờ bản đồ số 05, loại đất trồng lúa, diện tích 293 m<sup>2</sup>, tại khu 3, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Không bên nào phải thanh toán chênh lệch về tài sản, công sức.

- Về công nợ: Anh Q và chị N không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Q tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Xác nhận anh Q đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số **0002729** ngày **15/6/2021** của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa;
- UBND xã H, huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP-KT.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Trần Đình Chi**